

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSPT
Ngày 21 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Mai

Ông Nguyễn Duy Sơn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hương - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2017/HSPT ngày 28 tháng 8 năm 2017 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; trú tại: thôn L, xã K, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hoá: 01/12, nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn A và bà Trần Thị B; có vợ là Nguyễn Thị C và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 17 tháng 4 năm 2017 đến nay, (có mặt).

2. Phạm Văn T, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1998; trú tại: thôn Đ, xã K, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hoá: 9/12, nghề nghiệp: không; con ông Phạm Văn E và bà Văn Thị X; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giam ngày 17 tháng 4 năm 2017 đến nay, (có mặt).

Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NHẬN THẤY

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện D thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 10 tháng 4 năm 2017, Nguyễn Văn H gọi điện rủ Phạm Văn T đi trộm cắp chó và hẹn gặp nhau tại ngã tư gần cổng làng thôn T, xã F,

huyện D. Nguyễn Văn H chuẩn bị 01 bộ kích điện, 01 khẩu súng tự chế bằng gỗ và dây chun, 01 mũi tên bằng gỗ có 02 đầu bằng kim loại, 01 cuộn băng dính đen rồi cho vào 01 bao tải xác rắn màu trắng. Khi ra đến điểm hẹn, Nguyễn Văn H bảo Phạm Văn T mở cốp xe để lắp bộ kích điện và súng tự chế vào xe để đi trộm cắp. Sau khi lắp xong, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 185.57 chở Nguyễn Văn H đi tìm chó để trộm cắp. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn Đ, xã V, huyện D phát hiện thấy 01 con chó của gia đình bà Nguyễn Thị S đang đứng ở ven đường. Nguyễn Văn H bảo Phạm Văn T đi vòng quay lại, thấy không có người, Phạm Văn T điều khiển xe áp sát con chó, Nguyễn Văn H ngồi sau dùng khẩu súng tự chế bắn mũi tên có gắn dây điện vào con chó và kích điện, làm con chó bị tê liệt. Nguyễn Văn H xuống ôm con chó lên xe và bảo Phạm Văn T điều khiển xe bỏ chạy. Phạm Văn T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm chó để trộm cắp. Khi đến đoạn đường thuộc thôn P, xã V, huyện D, Nguyễn Văn H và Phạm Văn T phát hiện 01 con chó của gia đình anh Nguyễn Văn T đang đứng ở ven đường. Phạm Văn T điều khiển xe áp sát con chó, Nguyễn Văn H ngồi sau tiếp tục dùng súng bắn mũi tên trúng con chó, làm con chó bị tê liệt, Nguyễn Văn H xuống xe ôm con chó lên xe. Sau khi trộm cắp được 02 con chó, Nguyễn Văn H và Phạm Văn T đi về đến đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã V, huyện D thì bị quần chúng nhân dân phát hiện và truy đuổi. Nguyễn Văn H và Phạm Văn T bỏ bao tải đựng 02 con chó và chiếc súng lại rồi bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, đến đoạn cánh đồng vắng Nguyễn Văn H và Phạm Văn T dừng xe tháo bộ kích điện vứt xuống cánh đồng. Công an xã V đã tạm giữ 02 con chó, 01 chiếc tải xác rắn và 01 khẩu súng tự chế bằng gỗ.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện D kết luận: Giá 01 con chó cái lông màu vàng, nặng 20kg là 1.400.000đ; giá 01 con chó cái lông màu xám, nặng 15kg là 1.050.000đ. Tổng giá trị của 02 con chó là 2.450.000đ .

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chó bà Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn T không đề nghị Nguyễn Văn H và Phạm Văn T phải bồi thường.

Với hành vi nêu trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 20/7/2017 Tòa án nhân dân huyện D đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p, g khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt:

Nguyễn Văn H 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 17 tháng 4 năm 2017.

Phạm Văn T 01(Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 17 tháng 4 năm 2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/7/2017, Nguyễn Văn H và Phạm Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phạt Nguyễn Văn H 09 tháng tù và phạt Phạm Văn T 07 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để xác định như sau: Khoảng 12 giờ ngày 10 tháng 4 năm 2017, Nguyễn Văn H gọi điện rủ Phạm Văn T đi trộm cắp chó. Sau khi thống nhất việc đi trộm cắp chó, Nguyễn Văn H chuẩn bị 01 bộ kích điện, 01 khẩu súng tự chế bằng gỗ và dây chun, 01 mũi tên bằng gỗ có 02 đầu bằng kim loại, 01 cuộn băng dính đi ra chỗ hẹn. Phạm Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88K1 – 185.57 chở Nguyễn Văn H đi tìm chó để trộm cắp. Khi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn Đ, xã V, huyện D phát hiện thấy 01 con chó của gia đình bà Nguyễn Thị S đang đứng ở ven đường. Nguyễn Văn H bảo Phạm Văn T đi vòng quay lại, thấy không có người, Phạm Văn T điều khiển xe áp sát con chó, Nguyễn Văn H ngồi sau dùng khẩu súng tự chế bắn mũi tên có gắn dây điện vào con chó và kích điện làm con chó bị tê liệt, Nguyễn Văn H xuống ôm con chó lên xe và bảo Phạm Văn T điều khiển xe bỏ chạy. Phạm Văn T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm chó để trộm cắp, khi đến đoạn đường thuộc thôn P, xã V, huyện D, Nguyễn Văn H và Phạm Văn T phát hiện 01 con chó của gia

đình anh Nguyễn Văn T đang đứng ở ven đường. Phạm Văn T điều khiển xe áp sát con chó, Nguyễn Văn H ngồi sau tiếp tục dùng súng bắn mũi tên trúng con chó, làm con chó bị tê liệt, Nguyễn Văn H xuống xe ôm con chó lên xe bỏ chạy. Nguyễn Văn H và Phạm Văn T đi về đến đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã V, huyện D thì bị quần chúng nhân dân phát hiện và truy đuổi.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện D kết luận: Giá 01 con chó cái lông màu vàng, nặng 20kg là 1.400.000đ; giá 01 con chó cái lông màu xám, nặng 15kg là 1.050.000đ. Tổng giá trị của 02 con chó là 2.450.000đ .

Với hành vi phạm tội nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử thẩm các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, việc đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định mức án 01 năm 03 tháng tù đối với Nguyễn Văn H và 01 năm tù đối với Phạm Văn T là có căn cứ.

Tuy nhiên mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là nghiêm khắc vì: Trước khi phạm tội các bị cáo là những người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy cần xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho các bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 20/7/2017 Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Văn H 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/4/2017.

Phạm Văn T 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/4/2017.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện D;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Toà hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường

